

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CUM'GAR
TỈNH ĐẮKLẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2017/HSST

Ngày: 27- 9- 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Luận

Các Hội thẩm: 1. Ông Nguyễn Đăng Lân; 2. Bà Trần Thị Thanh Thẩm

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiên Lý – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Cum'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cum'gar tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Thành, chức vụ Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cum'gar, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 592017/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2017/HSST-QĐ ngày 15/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thanh L; Sinh năm 1969; tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Tiền án, tiền sự: không; Con ông Trần Văn L (đã chết) và con bà Lê Thị N, sinh năm 1944; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1974 và có 02 người con, con lớn sinh năm 1993 và con nhỏ sinh năm 1994. Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Y N Mlô (Đã chết); Người đại diện hợp pháp của người bị hại là chị H' M Byă (vợ Y N) (Có mặt)

Trú tại: Buôn PA, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

- Người làm chứng: NLC (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/5/2017 Trần Thanh L (chưa có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe máy cày hiệu JIANGDONG, không biển số, trên thùng xe có chở 80 bao trấu, đi trên đường liên xã theo hướng từ đường thôn X, thị trấn E, huyện C vào hướng buôn PA, thị trấn E, huyện C. Khi đi tới đoạn đường thuộc thôn Y, thị trấn E, huyện C, L điều khiển xe máy cày vượt qua xe ô tô đậu bên lề đường bên phải theo chiều đi và tiếp tục điều khiển xe đi về bên phải đường nhưng thùng xe phía bên trái lấn qua phần đường bên trái của xe chạy ngược chiều nên đã va chạm với xe máy biển số 47H1-370.41 do Y N Mlô điều khiển chạy ngược chiều. Hậu quả Y N Mlô bị tử vong, xe máy 47H1-xxx.xx và xe máy cày bị hư hỏng nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 08/5/2017 của xác định: Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đoạn đường liên xã thuộc thôn Y, thị trấn E, huyện C, đường nhựa, thẳng không bị khuất tầm nhìn, mặt đường rộng 05m, tổ chức giao thông là đường 02 chiều, không có vạch kẻ chia làn đường, hai bên đường không có biển báo giao thông đường bộ. Thống nhất chọn mép đường bên phải theo hướng buôn PA, thị trấn E vào hướng thôn X, thị trấn E làm hướng chuẩn để đo số liệu. Điểm va chạm cách mép đường chuẩn là 2,10m, thuộc phần đường của xe máy 47H1-xxx.xx.

Tại bản kết luận pháp y tử thi số 245/PY-T.Th ngày 25/5/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân tử vong của Y N Mlô là do bị hôn mê, suy hô hấp không hồi phục, đa thương, chấn thương sọ não nặng/TNGT.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe máy biển số 47H1-xxx.xx và 01 xe máy cày nhãn hiệu JIANGDONG, số máy 110588.

Tại bản cáo trạng số 62/KSĐT-HS ngày 15 tháng 9 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã truy tố bị cáo Trần Thanh L về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Ngày 08/5/2017 bị cáo điều khiển xe máy cày chở 80 bao trấu, đi theo hướng từ đường thôn X, thị trấn E, huyện C vào hướng buôn PA, thị trấn E, huyện C. Khi đi tới đoạn đường thuộc thôn Y, thị trấn E, bị cáo điều khiển xe máy cày vượt qua xe ô tô đậu bên lề đường bên phải theo chiều đi và tiếp tục điều khiển xe đi về bên phải đường nhưng thùng xe đã va chạm với xe máy do Y N Mlô điều khiển chạy ngược chiều. Hậu quả Y N Mlô bị tử vong.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Thanh L như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ

đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thanh L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. - Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thanh L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 đến 04 năm. *Về biện pháp tư pháp:* Giữ nguyên như nội dung bản cáo trạng.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, lời khai của người tham gia tố tụng khác và phù hợp các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/5/2017 bị cáo (chưa có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe máy cày không biển số đi trên đường liên xã theo hướng từ đường thôn X, thị trấn E, huyện C vào hướng buôn PA, thị trấn E, huyện C. Khi đi tới đoạn đường thuộc thôn Y, thị trấn E, bị cáo điều khiển xe máy cày vượt qua xe ô tô đậu bên lề đường bên phải theo chiều đi và lấn đường của xe chạy ngược chiều nên đã va chạm với xe máy 47H1-xxx.xx do Y N Mlô điều khiển chạy ngược chiều. Hậu quả Y N Mlô bị tử vong, xe máy và xe cày hư hỏng nhẹ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thanh L đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Điều 202 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

a) Không có giấy phép hoặc bằng lái xe theo quy định”.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, hình phạt là có căn cứ cần chấp nhận.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, trực tiếp xâm phạm vào hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác mà còn gây tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức, bị cáo phải biết khi điều khiển các phương tiện giao thông tham gia giao thông nếu không chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ thì rất dễ gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Nhưng bị cáo đã điều khiển xe máy cày khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định, đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều nên đã gây tai nạn, hậu quả làm 01 người chết. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại, được gia đình người bị hại đã viết đơn bãi nại cho bị cáo. Bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam thời gian 02 năm 07 tháng, do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù có điều kiện, giao bị cáo cho UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú và gia đình theo dõi, giáo dục để bị cáo cải tạo trở thành công dân sống tôn trọng pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 21/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại xe máy biển số 47H1-xxx.xx cho ông Y M Mlô và xe máy cày nhãn hiệu

JIANGDONG, số máy 110588 cho Trần Thanh L là chủ sở hữu hợp pháp. Xét việc trao trả trên là phù hợp pháp luật cần chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng). Tại phiên tòa gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm. Xét việc thỏa thuận bồi thường trên là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thanh L** phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1 khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thanh L 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại xe máy biển số 47H1-xxx.xx cho ông Y M Mlô và xe máy cày nhãn hiệu JIANGDONG, số máy 110588 cho Trần Thanh L là chủ sở hữu hợp pháp

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 586; 591; 601 Bộ luật dân sự năm 2015:

Ghi nhận việc bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại Y N Mlô số tiền 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng); bị cáo đã bồi thường xong.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Thanh L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi gửi:

- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND cùng cấp
- THADS huyện
- Sở tư pháp
- Công an huyện
- THA phạt tù
- Bị cáo; Đ.D bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Duy Luận

